

SÁNG KIẾN "VÀNH ĐAI VÀ CON ĐƯỜNG" DƯỚI GÓC NHÌN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC

NGHIÊM TUẤN HÙNG*

Tóm tắt: Năm 2013, Sáng kiến "Vành đai và Con đường" chính thức ra đời, đánh dấu một bước chuyển mới trong chiến lược ngoại giao và phát triển của Trung Quốc. Với tham vọng vươn lên trở thành cường quốc có tầm ảnh hưởng liên khu vực và toàn cầu, Trung Quốc đặt rất nhiều kỳ vọng và công sức vào Sáng kiến này. Sáng kiến "Vành đai và Con đường" sẽ mang tới cho Trung Quốc nhiều lợi ích về mặt kinh tế, an ninh cũng như quyền lực, đó là động lực thúc đẩy Trung Quốc tích cực triển khai Sáng kiến này. Tuy nhiên, việc triển khai Sáng kiến "Vành đai và Con đường" chắc chắn sẽ mang tới nhiều va chạm, thách thức và hệ quả trong quan hệ quốc tế, đó là cán cân quyền lực giữa các cường quốc, còn các nước nhỏ thì rơi vào bài toán cân nhắc chi phí và lợi ích xem Sáng kiến "Vành đai và Con đường" là cơ hội hay thách thức để tìm cách cân bằng.

Từ khóa: Chủ nghĩa hiện thực, Vành đai và Con đường, Trung Quốc

Chiến lược "Vành đai và Con đường" là chiến lược đầy tham vọng Chủ tịch Tập Cận Bình nói riêng nhằm hiện thực hóa "giấc mơ Trung Quốc". Sáng kiến này phù hợp với bối cảnh của sự phát triển kinh tế - xã hội Trung Quốc hiện tại, cũng như chính sách ngoại giao của nước này trong bối cảnh quốc tế mới. Chủ nghĩa hiện thực trong nghiên cứu quan hệ quốc tế là một lý thuyết truyền thống, được sử dụng để luận giải các vấn đề chính trị quốc tế. Dựa vào những luận điểm của Chủ nghĩa hiện thực cùng các biến thể/trường phái bên trong lý thuyết này, bài viết sẽ phân tích những khía cạnh như lợi ích kinh tế

và an ninh, quyền lực, sự cạnh tranh quyền lực giữa các bên liên quan.

1. Khái lược về Sáng kiến "Vành đai và Con đường"

Khi coi vai trò của mình như là một cường quốc đang lên, dưới sự lãnh đạo của ông Tập Cận Bình, Trung Quốc đang tìm kiếm những cân bằng chiến lược về kinh tế và thể chế làm đối trọng với Mỹ. Quả thực. Năm 2013, Trung Quốc chú trọng đến việc thúc đẩy Hiệp định đối tác toàn diện khu vực (ASEAN+6) RCEP, hay năm 2014, Chủ tịch Trung Quốc đã nhắc

* TS. Viện Kinh tế và Chính trị thế giới

nhắc tới một “giấc mơ châu Á Thái Bình Dương”⁽¹⁾ trong bài diễn văn tại hội nghị APEC do Trung Quốc làm chủ nhà. Giác mơ này là sự lặp lại của ước vọng một cộng đồng châu Á thống nhất với Trung Quốc là trung tâm và trong cấu trúc này không có sự hiện diện của Mỹ.

Thật ra, mô tả của ông Tập Cận Bình về giấc mơ châu Á - Thái Bình Dương kết hợp chặt chẽ những nhân tố trước đó, bao gồm những gì được nhắc tới trong Hội nghị thượng đỉnh về phối hợp hành động và củng cố lòng tin ở châu Á (CICA) được tổ chức ở Bắc Kinh vào tháng 5-2014. Vấn đề chung đầu tiên là một sự ám chỉ về “châu Á cho người châu Á” trong khái niệm về giấc mơ châu Á - Thái Bình Dương cũng như sự cần thiết hành động trong tinh thần của cộng đồng châu Á - Thái Bình Dương. Tại hội nghị CICA, ông Tập Cận Bình đã nói rõ rằng những vấn đề của người châu Á sẽ được người châu Á giải quyết chứ không nhờ sự can dự của các thế lực ngoài khu vực⁽²⁾. Trong bài phát biểu tại hội nghị APEC, ông Tập Cận Bình cũng nhấn mạnh ý tưởng về cộng đồng chung vận mệnh của các nước châu Á như một cơ sở, nền tảng cho giấc mộng chung. Đáng chú ý là giấc mơ châu Á Thái Bình Dương của ông Tập Cận Bình gắn chặt với những vấn đề kinh tế. Giác mơ, như ông Tập Cận Bình xác định, gắn với những nỗ lực phát triển một nền kinh tế năng động hơn, bao gồm những thỏa

thuận tự do thương mại và đầu tư. Trung Quốc cũng nhắc lại nỗ lực về một Khu vực tự do thương mại châu Á - Thái Bình Dương (FTAAP).

FTAAP không đáp ứng đầy đủ tham vọng này. Sáng kiến Vành đai và Con đường, con đường thương mại kết nối Trung Quốc với châu Âu thông qua Trung Á sẽ củng cố mối quan hệ giữa Trung Quốc với các nước láng giềng thông qua thương mại, đầu tư, năng lượng, cơ sở hạ tầng và quốc tế hóa đồng Nhân dân tệ. Sáng kiến đầy tham vọng của Trung Quốc sẽ mang tới những đường cao tốc, đường sắt, đường ống dẫn dầu, cảng biển và các nhà máy điện vốn rất cần thiết đối với các nước nghèo. Sáng kiến này cũng thúc đẩy và khuyến khích các doanh nghiệp Trung Quốc tăng cường đầu tư vào các cảng biển và đường sắt ở châu Âu. “Vành đai” có thể sẽ bao gồm một mạng lưới khổng lồ đường sắt, đường cao tốc kết nối khu vực Trung Á, còn “con đường” là một loạt những tuyến đường biển, cảng biển từ Á sang Âu.

Ngày 8-11-2014, ông Tập Cận Bình đã công bố thành lập Quỹ cơ sở hạ tầng cho Con đường tơ lụa, trong đó tập trung vào xây dựng đường bộ, đường sắt, cảng và sân bay ở khắp Trung và Nam Á⁽³⁾. Gắn chặt với Sáng kiến “Vành đai và Con đường” chính là Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB). Nói cách khác, AIIB sẽ là thể chế cung cấp tài chính cho Sáng kiến “Vành đai và Con đường”.

AIIB đã bắt đầu với số vốn 50 tỷ USD, có thể tăng lên 100 tỷ. Dự án đầu tư cho Sáng kiến “Vành đai và Con đường” sẽ vào khoảng 1,4 nghìn tỷ USD, tức là lớn hơn 12 lần so với Kế hoạch Marshall của Mỹ (có giá trị 120 tỷ USD tính theo thời giá hiện nay). Ngoài những lợi ích về kinh tế, AIIB và “Vành đai và Con đường” sẽ thúc đẩy mạnh mẽ dòng lưu thông của hàng hóa, dịch vụ và con người qua các biên giới quốc gia. AIIB và Vành đai và Con đường, hai Sáng kiến tuy hai mà một này, cũng sẽ là bước tiến quan trọng để hiện thực hóa “giấc mơ Trung Quốc” mà chủ tịch Tập Cận Bình nhắc tới.

Tiếp tục hiện thực hóa ý tưởng Sáng kiến Vành đai và Con đường, Trung Quốc đã và đang đẩy nhanh những sáng kiến kết nối hạ tầng cơ sở giữa Trung Quốc với các nước nằm trên lục địa Á - Âu. Tháng 5-2017, chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã ngồi ghế chủ tọa một diễn đàn lớn của Sáng kiến “Vành đai và Con đường”, Sáng kiến bao gồm 65 quốc gia tham gia với tổng dân số lên tới 4,5 tỷ người. Kế hoạch của ông Tập là gắn kết khu vực lục địa Á - Âu thông qua một khoản đầu tư lên tới 1000 tỷ USD cho cơ sở hạ tầng là rất ấn tượng. Sự kiện kéo dài 2 ngày này đã tập hợp 29 nguyên thủ quốc gia, trong đó Tổng thống Vladimir Putin của Nga cùng hơn 1.200 đại biểu từ hơn 100 nước. Ông Tập Cận Bình gọi Sáng kiến “Vành đai và Con đường” là “dự án của thế kỷ”. Một vành đai, một

con đường, một trên bộ, một trên biển của Trung Quốc sẽ giống như gọng kìm về kinh tế (và chính trị) với các nước trong khu vực lục địa Á - Âu mà chúng đi qua⁽⁴⁾.

2. Động lực để Trung Quốc triển khai Sáng kiến “Vành đai và Con đường” từ góc nhìn của Chủ nghĩa hiện thực

Trước hết, Chủ nghĩa hiện thực kinh điển cho rằng hệ thống quốc tế tồn tại trong trạng thái vô chính phủ. Có vài cách hiểu khác nhau về trạng thái vô chính phủ nhưng có thể nói, chính trạng thái này là điều kiện cho vấn đề phổ biến vũ khí hạt nhân phát triển. Nói cách khác, tình trạng phổ biến vũ khí hạt nhân nói chung là phản ứng của các quốc gia trong một hệ thống quốc tế vô chính phủ. Các nhà nghiên cứu theo trường phái hiện thực mới cũng thừa nhận rằng hệ thống quốc tế là vô chính phủ. Sự thiếu vắng một chính phủ trung ương rõ ràng tương phản hoàn toàn với hệ thống chính trị quốc gia, nơi các chính phủ chịu trách nhiệm thực thi pháp luật và giải quyết những mâu thuẫn giữa các thành phần trong xã hội. Trong môi trường vô chính phủ, các thể chế và luật lệ quốc tế không thể tác động mạnh đến triển vọng hợp tác quốc tế⁽⁵⁾. Điều đó có nghĩa là, các thể chế và khả năng hợp tác quốc tế trong hoạt động giải trừ hạt nhân dường như là không thể? Không hẳn là như vậy nhưng

rõ ràng việc thiếu một tổ chức có quyền lực thực sự hay pháp luật quốc tế hoàn toàn không bắt buộc, các cơ chế hợp tác chỉ mang tính khuyến khích thì khả năng phổ biến hạt nhân vẫn rất lớn.

Chủ nghĩa hiện thực cấu trúc bổ sung thêm một cách tiếp cận mới, cách nhìn từ cấu trúc của hệ thống quốc tế (đơn cực, lưỡng cực và đa cực) vốn có ảnh hưởng đến chính trị quốc tế cũng như kết quả của quá trình tương tác giữa các chủ thể chính trị. Kenneth Waltz đã phát triển lý thuyết để giải thích tại sao thế giới lại trải qua một thời kỳ hòa bình lâu dài giữa hai siêu cường trong suốt thời kỳ Chiến tranh Lạnh và kết luận rằng trật tự hai cực của hệ thống đã giữ gìn hòa bình. Đồng thời, theo Waltz, chính sách và chiến lược quốc gia trước hết được định hình bởi cấu trúc của hệ thống quốc tế. Trước mỗi cấu trúc của hệ thống (một cực, hai cực hay đa cực), quốc gia sẽ phản ứng một cách khác nhau. Trên cơ sở đó, các nhà hiện thực chủ nghĩa mới cho rằng sự lựa chọn mà các nhà lãnh đạo phải đối mặt rõ ràng luôn bị thúc ép bởi những nhân tố thuộc về hệ thống, đáng chú ý nhất là trạng thái vô chính phủ cùng sự phân bố quyền lực không đồng đều.

Như vậy, trong trạng thái vô chính phủ của hệ thống quốc tế, các nhà nước “tự do làm bất cứ điều ngu ngốc gì họ chọn” nhưng “các nước gần như sẽ được hưởng lợi nếu có phản ứng đúng trước sức ép của hệ thống và sẽ bị trừng phạt nếu phản

ứng sai”, kỳ vọng vào cái giá phải trả và lợi ích thu được có thể buộc các nhà nước phải chú ý đến sức ép từ hệ thống khi quyết định tiến hành hay kìm nén một việc gì đó⁽⁶⁾. Mặc dù các hoạt động ngoại giao, sự tồn tại của công pháp quốc tế và các thể chế quốc tế đưa ra các “luật chơi” phức tạp nhưng vẫn không có một siêu chính phủ nào tồn tại và có thể, khi cần thiết, áp đặt ý chí của nó lên những đơn vị “cứng đầu” trong hệ thống để ngăn chặn hay điều chỉnh những khiếm khuyết của “luật chơi”.

Trong những năm sau khi khủng hoảng kinh tế thế giới 2008- 2009 bùng phát, vấn đề hợp tác kinh tế và quản trị toàn cầu đã phần nào thoái trào. Trong nhiều năm qua, Trung Quốc vẫn hợp tác và ủng hộ những thể chế thuộc hệ thống Bretton Woods, nhưng đồng thời, Trung Quốc ngày càng thấy thất vọng với những tổ chức đa phương này, bởi chúng kìm hãm đáng kể tham vọng toàn cầu của Trung Quốc. Quá trình cải cách chậm chạp của Ngân hàng thế giới (WB) và Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), hai tổ chức vốn bị ảnh hưởng nặng bởi Mỹ và châu Âu, khiến cho Trung Quốc cùng nhiều nền kinh tế đang nổi khác không thể có được vai trò lớn hơn trong nền kinh tế chính trị quốc tế. Bên cạnh đó, quyền lực của Mỹ đã suy giảm một cách tương đối trong so sánh với Trung Quốc. Việc phải căng mình trên nhiều mặt trận địa chính trị trải dài từ châu Âu sang Trung Đông

và Đông Á khiến Mỹ không thể tập trung được vào trung tâm lục địa Á – Âu như trước. Trong bối cảnh quốc tế như vậy, Trung Quốc nhận thấy không ai có thể ngăn cản họ tiến bước vào vùng đất này để thiết lập ảnh hưởng và cách tốt nhất để kết nối các nước Á – Âu chính là phát triển sự liên kết về cơ sở hạ tầng và các hoạt động kinh tế. Kinh tế sẽ là bàn đạp để Trung Quốc thiết lập và duy trì ảnh hưởng về chính trị.

Thứ hai, Sáng kiến “Vành đai và Con đường” sẽ mang lại lợi ích về kinh tế ở ít nhất ba điểm. Một là, Trung Quốc đang trong quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng nhờ xuất khẩu sang tăng trưởng nhờ tiêu dùng và đầu tư ra ngoài. Quá trình này được đẩy nhanh kể từ sau khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 - 2009 vốn làm các nước phương Tây suy yếu đáng kể trong khả năng nhập khẩu hàng hóa Trung Quốc cũng như đầu tư vào các nước đang phát triển. Trung Quốc không chỉ đầu tư vào các nước đang phát triển mà còn đầu tư vào các nước phát triển. Theo một nghiên cứu, đầu tư của Trung Quốc vào Mỹ tăng rất nhanh trong những năm gần đây, đạt mốc 46 tỷ USD vào năm 2016⁽⁷⁾. Đầu tư vào Đông Nam Á và Trung Á là mục tiêu hàng đầu để đáp ứng những nhu cầu đó. Hai là, mặc dù động cơ chiến lược ngoại giao là không thể phủ nhận nhưng cũng phải nhận thấy rằng có một sức đẩy quan trọng từ trong nước. Những dự án hạ tầng

kết nối với các nước ở Trung Á sẽ giúp Trung Quốc cải thiện tình hình của những vùng đất nghèo trong lục địa, gắn những vùng đó vào nền kinh tế khu vực, đồng thời giảm bớt khoảng cách thu nhập trong nước. Và khi hoạt động sản xuất của Trung Quốc được chuyển tới những tỉnh ít được tiếp cận hơn, kết nối hạ tầng với thị trường quốc tế sẽ đáp ứng được nhu cầu phát triển của Trung Quốc. Ba là, việc tái phân bố tài sản dự trữ ngoại hối của Trung Quốc từ trái phiếu Chính phủ Mỹ sang đầu tư cơ sở hạ tầng ở các nước nghèo là một sự lựa chọn khôn ngoan, đồng thời tạo ra thêm thị trường cho hàng hóa Trung Quốc, đưa những công nghệ sản xuất giá trị thấp và thâm dụng lao động ra nước ngoài, giải quyết vấn đề môi trường suy thoái nghiêm trọng mà Trung Quốc đang phải đối diện. Khi các doanh nghiệp Trung Quốc đang có dấu hiệu dư thừa sắt và xi măng, các doanh nghiệp xây dựng của Trung Quốc có thể được lợi từ việc đầu tư vào những địa điểm mới.

Một trong những hạng mục đầu tư ra nước ngoài mà Trung Quốc chú trọng là đầu tư vào ngành xây dựng và cơ sở hạ tầng. Trong số những hoạt động mà Trung Quốc tham gia trong lĩnh vực hạ tầng và xây dựng đáng chú ý nhất là Sáng kiến “Vành đai và Con đường” cùng Ngân hàng Đầu tư hạ tầng châu Á. Đây đều là những sáng kiến được Trung Quốc đầu tư nhiều và kỳ vọng lớn. Với việc

thúc đẩy những sáng kiến kết nối hạ tầng khu vực, bên cạnh những sáng kiến khác, Trung Quốc có cơ hội xuất khẩu nhiều mặt hàng và năng lực mà họ đã phát triển trong nhiều năm nên chắc chắn đây là chiến lược sẽ được Trung Quốc đẩy mạnh trong năm tới.

Lợi ích về an ninh là động cơ tiếp theo để Trung Quốc thúc đẩy Sáng kiến “Vành đai và Con đường”. Những nhà chủ nghĩa hiện thực cấu trúc như John Mearsheimer và Robert Gilpin cho rằng những lo ngại về tính an toàn, sự tồn tại của chủ thể trong một hệ thống vô chính phủ là chính đáng. Họ lập luận rằng các nước luôn cố gắng tìm cách vượt lên trên đối thủ của mình và thu thập quyền lực từ người khác⁽⁸⁾. Quan điểm này thường được gọi là chủ nghĩa hiện thực tấn công (*Offensive Realism*). Quan điểm này không được những học giả như Kenneth Waltz hay Joseph Grieco chia sẻ. Waltz và Grieco cho rằng các nước trước hết là muốn giữ vị thế hiện tại của mình hơn là tìm cách cải thiện nó⁽⁹⁾ và được gọi là chủ nghĩa hiện thực phòng thủ (*Defensive Realism*). Sự phân chia phòng thủ - tấn công trong chủ nghĩa hiện thực cấu trúc có những lý do khác nhau nhưng cả hai đều thừa nhận rằng tình trạng vô chính phủ là điều kiện tất yếu tạo nên tâm lý lo sợ. Trung Quốc không sợ bị thôn tính, nhưng lo ngại những hoạt động của chủ nghĩa ly khai ở khu vực phía Tây. Nếu Trung Quốc phát triển Sáng kiến “Vành

đai và Con đường” thành công về kinh tế thì sẽ mang tới ít nhất hai hệ quả: *Một là*, thành công và thịnh vượng về kinh tế sẽ làm giảm bớt trạng thái căng thẳng về sắc tộc, tôn giáo ở khu vực Tây Tạng, Tân Cương; *hai là*, tạo ra một khu vực biên giới phía Tây ổn định, tức là sự gắn kết giữa Trung Quốc với các nước láng giềng Trung Á sẽ giảm thiểu những nguy cơ bất ổn từ bên ngoài xâm nhập vào Tân Cương và Tây Tạng.

Tiếp theo, để đảm bảo được lợi ích về kinh tế và an ninh thì cần nắm trong tay quyền lực. Các nhà hiện thực kinh điển giải thích chính trị quốc tế dựa trên luận điểm quốc gia là chủ thể luôn tìm cách tối đa hóa sức mạnh của mình (theo đuổi quyền lực). Quyền lực là nguồn lực tổng hợp quan trọng nhất của quốc gia được hiểu theo nghĩa rộng nhất - bao gồm sức mạnh kinh tế và quân sự của quốc gia, là tình trạng bảo đảm về an ninh và phồn vinh, về vinh quang và uy tín, về khả năng truyền bá những mục đích, tư tưởng và giá trị tinh thần của quốc gia. Nhưng khả năng kiểm soát hành vi của các quốc gia khác trong quan hệ quốc tế mới là dấu hiệu chính của quyền lực. Như Thucydides sử gia Hy Lạp cổ đại, đồng thời là nhà hiện thực chủ nghĩa đầu tiên đã nói: “*Kể mạnh có thể làm những gì họ có quyền lực để làm, còn người yếu chấp nhận những gì họ phải chấp nhận*”⁽¹⁰⁾. Để có được quyền lực ấy, các nước cần phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp quốc gia

Lý thuyết của Chủ nghĩa hiện thực cho rằng quốc gia là chủ thể đơn nhất, phản ứng một cách có lý trí nhằm bảo đảm an ninh quốc gia, luôn cố gắng tập hợp lực lượng và nâng cao sức mạnh (quyền lực).

Nếu Trung Quốc chọn sử dụng nguồn dự trữ tài chính của họ để xây dựng cơ sở hạ tầng giúp các nước nghèo, thúc đẩy thương mại quốc tế thì Trung Quốc có thể được coi là đang cung cấp một dịch vụ công cho các nước. Trong hơn hai thập kỷ qua, Trung Quốc đã xây dựng rất nhiều cơ sở hạ tầng ở các nước đang phát triển, nhưng họ vẫn thiếu một cái gì đó giống như quyền lực mềm. Trung Quốc hy vọng rằng những sáng kiến mới của họ mang tính phi quân sự, không cưỡng ép sẽ giúp làm đẹp cho hình ảnh của Trung Quốc trên trường quốc tế, với tư cách là một cường quốc toàn cầu đầy trách nhiệm. AIIB và “Vành đai và Con đường” sẽ trở thành một phần không thể tách rời trong chiến lược đối ngoại mới của Trung Quốc, phản ánh lợi ích và tầm ảnh hưởng ngày càng lớn của quốc gia này.

Bên cạnh đó, để tăng cường quyền lực cho mình, dù thực hiện những hành động gây lo ngại cho an ninh toàn khu vực nhưng Trung Quốc thông qua “Vành đai và Con đường” vẫn kêu gọi các nước cùng tham gia xây dựng một trật tự châu Á với Trung Quốc là trung tâm, gạt ra ngoài những đối thủ tiềm tàng và mang tính chiến lược như Mỹ, Nhật hay Ấn Độ.

Với quan điểm thể hiện tại Hội nghị CICA 2014, phía Trung Quốc đã nhắc tới giá trị của lòng tin, rằng châu Á phải đối mặt với sự lựa chọn xây dựng hay rạn nứt lòng tin⁽¹¹⁾. Một trật tự mới theo chuẩn Trung Quốc sẽ giúp Trung Quốc dễ dàng kiểm soát các cấu trúc này. Thêm nữa, ở châu Á – Thái Bình Dương, với Sáng kiến “Vành đai và Con đường”, Trung Quốc cũng chứng tỏ cho thế giới thấy họ ủng hộ mạnh mẽ tự do thương mại khi Mỹ đã rút khỏi TPP, một thỏa thuận thương mại đa phương mà cựu Tổng thống Barack Obama đặt rất nhiều kỳ vọng để kiểm tỏa tầm ảnh hưởng của Trung Quốc.

3. Tác động của Sáng kiến “Vành đai và Con đường” đến quan hệ quốc tế

Trước hết, chiến lược của Trung Quốc sẽ làm cuộc chơi lớn ở Trung Á. Trung Quốc đang đặt cược vào một tư tưởng địa chính trị cổ điển. Một thế kỷ trước, nhà địa chính trị nổi tiếng của nước Anh Halford Mackinder cho rằng ai kiểm soát được lục địa Á – Âu thì người đó sẽ kiểm soát được thế giới. Với sáng kiến Vành đai và Con đường, Trung Quốc đang đặt cược tư tưởng của Mackinder và đi theo con đường thám hiểm của Marco Polo. Nhưng những con đường đi xuyên qua khu vực Trung Á sẽ làm sống lại “cuộc chơi lớn” của thế kỷ XIX với sự cạnh tranh tầm ảnh hưởng đã từng làm xáo trộn đế chế Anh và Nga, cũng như những

để chế cũ như Thổ Nhĩ Kỳ và Iran. Cùng lúc đó, con đường trên biển đi qua Ấn Độ Dương cũng làm nổi bật lên sự cạnh tranh giữa Trung Quốc với Ấn Độ, khi hai nước không thấy lợi ích chung trong việc Trung Quốc xây dựng cảng biển và hạ tầng đi qua Pakistan. Ấn Độ không vui vẻ gì khi thấy Trung Quốc hiện diện nhiều hơn ở khu vực Ấn Độ Dương, trong khi Nga, Iran hay Thổ Nhĩ Kỳ cũng có tham vọng và chính sách riêng của họ ở Trung Á.

Thứ hai, “Vành đai và Con đường” sẽ cạnh tranh với chiến lược của Mỹ ở Ấn Độ - Thái Bình Dương. Lâu nay, Mỹ đi theo quan điểm địa chính trị của thế kỷ XIX với tư tưởng của Đô đốc Alfred Mahan, người nhấn mạnh về quyền lực biển và các vùng vành đai ven biển. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, George F. Kennan đã lấy cách tiếp cận của Mahan để phát triển chiến lược bao vây Liên Xô trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, cho rằng nếu Mỹ liên minh với các quần đảo như Anh, Nhật Bản cùng vùng bán đảo Tây Âu ở trên lục địa Á – Âu, Mỹ có thể tạo ra một thế cân bằng quyền lực toàn cầu phục vụ cho lợi ích của Mỹ. Mỹ lại đặt cược nhiều hơn vào chiến lược của Mahan và Kennan.

Một số nước coi Trung Quốc là một mối đe dọa và Sáng kiến “Vành đai và Con đường” sẽ trầm trọng hóa mối đe dọa đó. Do vậy, cần phải cân bằng mối

đe dọa này. Thuyết cân bằng mối đe dọa của Stephen Walt là một đóng góp lớn cho dòng Chủ nghĩa hiện thực cấu trúc. Nghiên cứu của Walt nhấn mạnh mong muốn của các nước là cân bằng lại các mối đe dọa về an ninh. Thuyết này dự báo rằng các nước sẽ liên minh với nhau để phản ứng lại tình trạng mất cân bằng quyền lực. Theo Walt, các nước không thường xuyên hợp tác với nhau nhưng khi họ hợp tác, thì sự hợp tác đó có nghĩa là nhằm đối mặt với một mối đe dọa lớn từ một hay nhiều nước. Khi xuất hiện mối đe dọa, các nước sẽ thành lập các liên minh, hoặc tăng cường nỗ lực tự thân nhằm giảm khả năng bị tổn thương⁽¹²⁾.

Trước mối đe dọa từ sự trỗi dậy của Trung Quốc nói chung, Mỹ cùng các đồng minh thúc đẩy các cơ chế đa phương với luật chơi của riêng mình. Trong giai đoạn từ 2009 đến nay, Mỹ không những tham gia vào những tiến trình, cơ chế do ASEAN làm trung tâm mà vẫn tiếp tục thể hiện vai trò nước dẫn dắt, tạo ra luật chơi. Dưới thời Tổng thống Barack Obama, Mỹ đã xác định xoay trục về Đông Á, coi những thập kỷ tới là thời điểm Mỹ cần tập trung vào châu Á Thái Bình Dương. Dù chiến lược xoay trục của Mỹ dưới thời Obama không nhanh như kỳ vọng nhưng cũng đặt được nền tảng cho chính quyền kế nhiệm. Sau khi Tổng thống Donald Trump lên nắm quyền, có vẻ như phản ứng của Mỹ đối với Sáng kiến “Vành đai

và Con đường” chưa thực sự rõ ràng. Phải sau gần một năm cầm quyền, đến tháng 11-2017, trong Hội nghị thượng đỉnh APEC được tổ chức tại Việt Nam, Tổng thống Mỹ Donald Trump hé lộ phần nào chiến lược ngoại giao của mình với châu Á khi đề cập tới khái niệm Ấn Độ - Thái Bình Dương tự do và rộng mở. Có vẻ như ông Trump muốn thực hiện chính sách châu Á theo cách của mình hoặc muốn tránh thuật ngữ “xoay trục” hay “thế kỷ Thái Bình Dương” của chính quyền tiền nhiệm. Đây là một phần trong chiến lược của Mỹ, mục đích nhằm kiến tạo một liên minh đa phương, lấy đó làm chân đế để kiềm chế thế lực đang lên của Trung Quốc.

Ý tưởng của Tổng thống Trump sẽ là cơ sở để hiện thực hóa ý tưởng “Tứ giác kim cương an ninh dân chủ ở châu Á” mà Thủ tướng Nhật Shinzo Abe đưa ra trong nhiệm kỳ trước, theo đó bốn nước gồm Mỹ, Australia, Ấn Độ và Nhật Bản phải xích lại gần nhau để đối phó với kế hoạch phá vỡ sự cân bằng chiến lược tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương mà Trung Quốc đề ra. Liên minh như một vòng cung này trước hết sẽ bao gồm Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản và Australia. Một mặt Mỹ đẩy mạnh hỗ trợ đồng minh Nhật Bản, Philippines, ủng hộ các nước ASEAN trong tranh chấp biển đảo với Trung Quốc, một mặt liên kết các đối tác từ Ấn Độ Dương sang Thái Bình Dương trở thành một chuỗi đảo. Tất cả nhằm

mục đích cô lập và phong tỏa Trung Quốc thêm một tầng nấc nữa. Với việc nhấn mạnh tới Ấn Độ Thái Bình Dương, Tổng thống Trump cho thấy hàm ý mong muốn phát triển quan hệ với Ấn Độ, thúc giục Ấn Độ đóng vai trò lớn hơn ở châu Á; đồng thời, Mỹ cho thấy sự ủng hộ, đồng thuận với sáng kiến chiến lược của Nhật Bản cũng như vai trò của Nhật trong một khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương tự do và rộng mở.

Thứ ba, về phần các nước nhỏ, họ sẽ tập hợp, liên kết để chống lại hoặc giảm thiểu mối đe dọa từ Trung Quốc. Trong thời gian qua, khu vực đã chứng kiến những thay đổi lớn trong tình hình quan hệ quốc tế với sự nổi lên của Trung Quốc là hiện tượng nổi bật nhất mà các nhà lãnh đạo Trung Quốc đang ra sức quảng cáo là trở dậy hòa bình, mang lại sự ổn định và thịnh vượng cho khu vực và thế giới. Trong khi đó, quan niệm an ninh mới của Trung Quốc có mục đích tạo ra giá trị an ninh châu Á mang màu sắc Trung Quốc, dựa trên tiêu chuẩn quốc tế - một khái niệm khá mơ hồ. Do vậy, tập hợp các nguồn lực từ bên ngoài như mở rộng liên minh, liên kết với các nước là một giải pháp để chống lại trạng thái mất cân bằng quyền lực⁽¹³⁾. Các nước châu Á có sự cân bằng riêng của họ. Nhật Bản, Ấn Độ hay một số nước Đông Nam Á không muốn thấy sự thống trị, vượt trội của Trung quốc. Họ coi Mỹ là một phần của giải pháp. Chính sách của Mỹ không

phải là bao vây Trung Quốc khi những dòng thương mại khổng lồ được trao đổi song phương. Nhưng Trung Quốc bị ám ảnh bởi sự vĩ đại, đã mắc vào những tranh chấp lãnh thổ, lãnh hải với các nước xung quanh, điều đó đã đẩy một số nước về phía Mỹ vì lo ngại về mối đe dọa từ Trung Quốc.

4. Kết luận

Tóm lại, trong lý luận của Chủ nghĩa hiện thực, các quốc gia là những chủ thể đơn nhất, phản ứng một cách có lý trí đối với tác động từ bên ngoài, luôn muốn bảo đảm an ninh và đạt lợi ích quốc gia của mình lên trên hết. Môi trường quốc tế vô chính phủ đã tạo điều kiện cho các quốc gia lao vào vòng xoáy bất tận của cuộc tranh giành quyền lực nên hợp tác chỉ là thi thoảng, tương đối và không có nhiều hiệu lực. Sự phức tạp của quan hệ quốc tế thời gian qua vẫn chứng minh cho một hệ thống vô chính phủ.

Trung Quốc đang từng bước hiện thực hóa Sáng kiến “Vành đai và Con đường”. Tuy nhiên, một cấu trúc khu vực không thể chỉ có một vài nước chủ chốt mà cần có sự tham gia đồng đẳng của các nước khác; sự tham gia của các nước cần phải dựa trên cơ sở giá trị chung, lợi ích, luật pháp quốc tế. Với những ý tưởng mà Trung Quốc nêu ra, còn lâu Trung Quốc mới xây dựng được một trật tự theo ý họ. Ngoài ra, những gì mà Trung Quốc thể hiện trong xung đột, tranh chấp lãnh thổ lại đi ngược lại với tuyên bố của giới lãnh

đạo, khiến thế giới phải đặt ra câu hỏi: Sự trỗi dậy đó mang tính hòa bình hay gây hấn; và phải chăng tư tưởng nước lớn đã khuyến khích Trung Quốc sử dụng chính trị cường quyền trong quan hệ với các nước trong khu vực, đặc biệt là các nước láng giềng?

CHÚ THÍCH:

(1) Xinhuanet (2014), *Chinese president proposed Asia-Pacific Dream*, truy cập tại địa chỉ http://news.xinhuanet.com/english/china/2014-11/09/c_133775812.htm

(2) Tiezzi, Shannon (2014), “At CICA, Xi calls for new regional security architecture”, *The Diplomat*, truy cập tại địa chỉ <http://thediplomat.com/2014/05/at-cica-xi-calls-for-new-regional-security-architecture/>

(3) Carsten, Paul & Ben Blanchard (2014), “China to establish \$40 billion Silk Road infrastructure fund”, *Reuters*, truy cập tại địa chỉ <http://www.reuters.com/article/2014/11/08/us-china-diplomacy-idUSKBN0IS0BQ20141108>

(4) Chen, Dingding (2014), “China’s ‘Marshall plan’ is much more”, *The Diplomat*, truy cập tại địa chỉ <http://thediplomat.com/2014/11/chinas-marshall-plan-is-much-more/>

(5) Grieco, Joseph M. (2009), *Tình trạng vô chính phủ và các giới hạn của sự hợp tác dưới cái nhìn hiện thực phê phán của học thuyết tự do mới nhất*, trong Baldwin, David A. (chủ biên), *Chủ nghĩa tự do mới và Chủ nghĩa hiện thực mới – Cuộc tranh luận đương đại*, NXB. Thế giới, Hà Nội, tr. 132.

(6) Waltz, Kenneth N. (1997), *Evaluating Theories*, American Political Science Review, Vol. 91, No. 4, p. 915.

(7) US China Economic and Security Review Commission (2017), *Chinese investment in the United States: Impacts and issues for policy makers*, truy cập tại địa chỉ <https://www.uscc.gov/sites/default/files/transcripts/Chinese%20Investment%20in%20the%20United%20States%20Transcript.pdf>

(8) Mearsheimer, John (1994), *The False Promise of International Institutions*, International Security, Vol. 19, No. 3, Winter 1994, 1995, p. 5 - 49; Gilpin, Robert G. (1981), *War and Change in World Politics*, Cambridge University Press.

(9) Waltz, Kenneth N. (1979), *Theory of International Politics*, McGraw Hill, pp 91 - 93; và Grieco, Joseph M.: *Nhận thức về vấn đề hợp tác quốc tế: Những hạn chế của Chủ nghĩa thực thể chế tự do mới và tương lai của lý luận hiện thực*, trong Baldwin, David A. (chủ biên), *bài đã dẫn*, tr. 321 - 360.

(10) Dẫn theo Goldstein, Joshua S., and Jon C. Pevehouse (2014), *International Relations (2013-2014 Update)*, Longman, pp. 43.

(11) Tiezzi, Shannon (2014), “At CICA, Xi Calls For New Regional Security Architecture”, *The Diplomat*, bài đã dẫn.

(12) Walt, Stephen M. (1987), *The Origins of Alliances*, Ithaca, Cornell University Press

(13) Waltz, Kenneth N. (1979), *Theories of International Politics*, bài đã dẫn, pp. 118.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Baldwin, David A. (chủ biên), *Chủ nghĩa tự do mới và Chủ nghĩa hiện thực mới – Cuộc tranh luận đương đại*, NXB. Thế giới, Hà Nội

2. Carsten, Paul & Ben Blanchard (2014), “China to establish \$40 billion Silk Road infrastructure fund”, Reuters, truy cập tại địa chỉ <http://www.reuters.com/article/2014/11/08/us-china-diplomacy-idUSKBN0IS0BQ20141108>

3. Chen, Dingding (2014), “China’s ‘Marshall plan’ is much more”, *The Diplomat*, truy cập tại địa chỉ <http://thediplomat.com/2014/11/chinas-marshall-plan-is-much-more/>

4. Gilpin, Robert G. (1981), *War and Change in World Politics*, Cambridge University Press .

5. Goldstein, Joshua S., and Jon C. Pevehouse (2014), *International Relations (2013-2014 Update)*, Longman.

6. Mearsheimer, John (1994), *The False Promise of International Institutions*, International Security, Vol. 19, No. 3.

7. Tiezzi, Shannon (2014), “At CICA, Xi calls for new regional security architecture”, *The Diplomat*, truy cập tại địa chỉ <http://thediplomat.com/2014/05/at-cica-xi-calls-for-new-regional-security-architecture/>

8. US China Economic and Security Review Commission (2017), *Chinese investment in the United States: Impacts and issues for policy makers*, truy cập tại địa chỉ <https://www.uscc.gov/sites/default/files/transcripts/Chinese%20Investment%20in%20the%20United%20States%20Transcript.pdf>

9. Xinhuanet (2014), *Chinese president proposed Asia-Pacific Dream*, truy cập tại địa chỉ http://news.xinhuanet.com/english/ china/2014-11/09/c_133775812.htm

10. Walt, Stephen M. (1987), *The Origins of Alliances*, Ithaca, Cornell University Press.

11. Waltz, Kenneth N. (1979), *Theory of International Politics*, McGraw Hill.

12. Waltz, Kenneth N. (1997), *Evaluating Theories*, American Political Science Review, Vol. 91, No. 4.